



CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP NĂM 2025

**TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG, THỰC HIỆN
TIẾN BỘ, CÔNG BẰNG XÃ HỘI, KHÔNG NGỪNG
QUAN TÂM CHĂM LO NÂNG CAO MỌI MẶT ĐỜI SỐNG
CỦA NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Tháng 02 năm 2025



CHUYÊN ĐỀ NĂM 2025



**Anh/chị hãy cho biết
cảm nhận về nội dung Chuyên đề
năm 2025 ?**

NỘI DUNG

P.I

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh liên quan đến chủ đề học tập năm 2025

P.II

Thực trạng - Nhiệm vụ, giải pháp

PHẦN THỨ NHẤT

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH VỀ TĂNG CƯỜNG
XÂY DỰNG ĐẢNG, THỰC HIỆN
TIẾN BỘ, CÔNG BẰNG XÃ HỘI,
KHÔNG NGỪNG QUAN TÂM
CHĂM LO NÂNG CAO MỌI MẶT
ĐỜI SỐNG CỦA NHÂN DÂN



I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG



1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng



2. Đạo đức Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng



3. Phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng

I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng



Xây dựng Đảng - quy luật tồn tại và phát triển của Đảng

Đây là nhiệm vụ tất yếu, thường xuyên cấp bách, lâu dài

Tránh: Tụ mãi,

Chủ quan

“Kiêu ngạo cộng sản”

I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng

Căn cứ khách quan:

- Xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với sự phát triển liên tục của cách mạng
 - Chịu sự tác động của môi trường xã hội cả mặt tốt lẫn xấu
 - Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là cơ hội để cán bộ, đảng viên rèn luyện, tự hoàn thiện
 - Khi Đảng cầm quyền - quyền lực phải được kiểm soát
-

I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng



Chủ tịch Hồ Chí Minh cảnh báo:

“ Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân ”

I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng



Nội dung công tác xây dựng Đảng:

Tư tưởng: Đảng muốn vững phải có chủ nghĩa làm cốt

Chính trị: Đường lối chính trị đúng đắn

Tổ chức: Tổ chức chặt chẽ, kỷ luật cao, có nguyên tắc

Cán bộ: Là “gốc” của mọi công việc - hội tụ đức, tài

Đạo đức: Trung với nước, hiếu với dân;

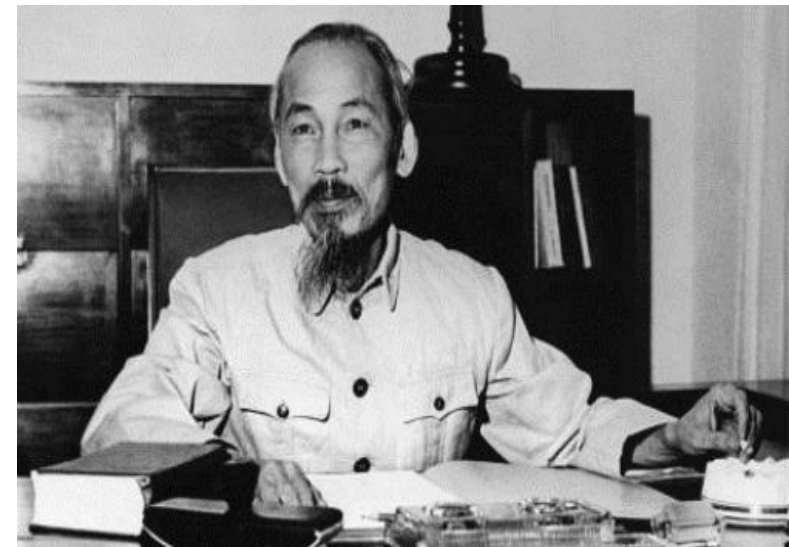
Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư...

I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG

2. Đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về đạo đức

- Kiên định lý tưởng cách mạng và gắn bó mật thiết với Nhân dân.
- Thực hành đạo đức cách mạng. Chí công vô tư là nguyên tắc đạo đức không thể thiếu - luôn vì lợi ích chung, không thiên vị cá nhân hay lợi ích riêng, không thỏa hiệp với cái sai.
- Hy sinh và cống hiến không ngừng nghỉ vì sự nghiệp cách mạng của Đảng
- Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình trong Đảng - quy luật phát triển của Đảng. Thiết lập môi trường phê bình dân chủ.



I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG

3. Phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng



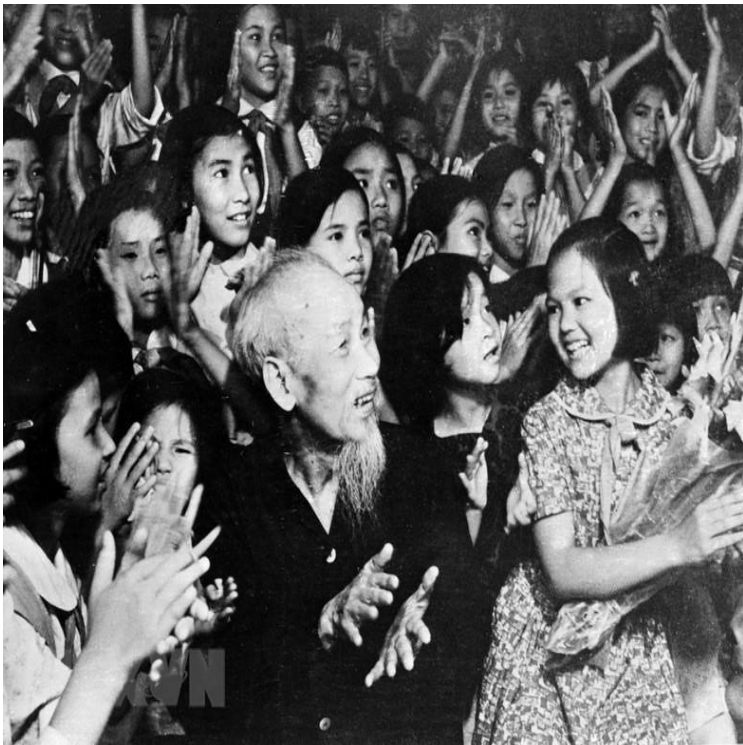
Phong cách
lãnh đạo gần gũi,
sát dân

Phong cách khiêm tốn,
học hỏi không ngừng.
Luôn lắng nghe và
học hỏi - không thì
dễ thất bại

Phong cách làm việc
khoa học, hiệu quả.
Có so sánh, phân tích,
trách nhiệm

II. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN TIẾN BỘ VÀ CÔNG BẰNG XÃ HỘI

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tiến bộ và công bằng xã hội



Đây là mục tiêu, là nguyên tắc cơ bản của xã hội mới.

- Không chỉ giới hạn ở việc phân phối của cải vật chất mà còn đảm bảo quyền lợi và cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi người. Công bằng không có nghĩa cào bằng mà theo nguyên tắc “làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít”. Nhà nước có trách nhiệm giúp đỡ, trông nom người yếu thế.
 - Tiến bộ xã hội là quá trình phát triển toàn diện: KT, VH, GD, YT, ĐĐ và tinh thần, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.
-

II. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN TIẾN BỘ VÀ CÔNG BẰNG XÃ HỘI

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tiến bộ và công bằng xã hội



- Tiến bộ và công bằng XH đặt trọng tâm vào vai trò Nhân dân - “công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân”. Đề cao vai trò giám sát, phản biện xã hội, coi đó là nền tảng để xây dựng XH công bằng, tiến bộ.

“Thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”

II. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN TIẾN BỘ VÀ CÔNG BẰNG XÃ HỘI

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tiến bộ và công bằng xã hội



- Hồ Chí Minh đề cao vai trò tiến bộ, công bằng XH trong phát triển KT và hệ thống CS, PL. Các thành phần KT phát triển bình đẳng, hài hòa. Các chính sách ASXH đặc biệt quan tâm đến tầng lớp yếu thế.

***“Không sợ thiếu, chỉ sợ không công bằng
Không sợ nghèo, chỉ sợ lòng dân không yên”***

- Đấu tranh không ngừng nghỉ chống lại mọi biểu hiện bất công, tham nhũng, tiêu cực trong xã hội. Pháp luật nghiêm minh, chính quyền trong sạch, tạo lòng tin, phát triển bền vững.

II. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN TIẾN BỘ VÀ CÔNG BẰNG XÃ HỘI

2. Đạo đức Hồ Chí Minh trong thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội



Gắn với hoạt động, qua cống hiến, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng và tình thương dân vô bờ bến.

Luôn lấy Nhân dân làm trung tâm của mọi chính sách và hoạt động.

Đề cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên. “Dĩ công vi thượng” - đặt lợi ích của dân lên trên.

II. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN TIẾN BỘ VÀ CÔNG BẰNG XÃ HỘI

2. Đạo đức Hồ Chí Minh trong thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội

Đạo đức cách mạng không dừng ở sự cống hiến mà còn là quá trình không ngừng hoàn thiện bản thân.

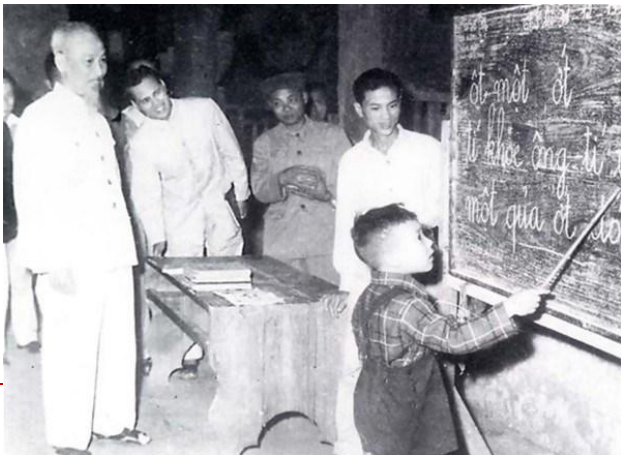
Luôn quan tâm chăm sóc người yếu thế.

Đấu tranh chống mọi biểu hiện bất công, tham nhũng, tiêu cực. Tham ô, lãng phí như “giặc nội xâm”.



II. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN TIẾN BỘ VÀ CÔNG BẰNG XÃ HỘI

3. Phong cách Hồ Chí Minh về thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội



- Tính dân chủ và sự công bằng luôn được đề cao. Đồng cảm, lắng nghe, thấu hiểu → đưa ra chính sách phù hợp, mang lại lợi ích chung.
 - Phong cách sống giản dị, không xa hoa lãng phí.
 - Kết hợp giữa khoa học, thực tế và gần gũi với Nhân dân.
 - Tư duy sáng tạo và đổi mới - yếu tố thúc đẩy tiến bộ và công bằng xã hội.
 - Tôn trọng và đề cao quyền bình đẳng của mỗi cá nhân trong xã hội.
-

III. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG CỦA NHÂN DÂN

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống của Nhân dân

- Nhân dân không chỉ là đối tượng thụ hưởng của các CS mà còn là chủ thể chính, là động lực của mọi cuộc cách mạng và tiến trình phát triển của xã hội.
- Mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước đều xuất phát từ lợi ích của Nhân dân.

***“ Nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do,
thì độc lập chẳng có ý nghĩa gì”***

Sự phát triển toàn diện, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng cao.

III. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG CỦA NHÂN DÂN

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống của Nhân dân

- Đề cao vai trò chủ động, sáng tạo của Nhân dân trong quá trình xây dựng, phát triển đất nước.
- Chăm lo đời sống Nhân dân gắn với xây dựng xã hội XHCN - công bằng, dân chủ, văn minh.
- Chăm lo đời sống Nhân dân bao gồm KT, VH. ***“Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”***.



III. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG CỦA NHÂN DÂN

2. Đạo đức Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống Nhân dân



Coi Nhân dân là chủ thể trung tâm trong mọi hoạt động của Đảng và Nhà nước. Quyết tâm cải thiện đời sống Nhân dân bất kể lúc khó khăn chông chát.

Bằng trách nhiệm và tình thương.

Bác có 700 chuyến đi địa phương trong 10 năm (1955 - 1965), thể hiện sự gắn bó sâu sắc với Nhân dân.

Lối sống giản dị, tiết kiệm.

III. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG CỦA NHÂN DÂN

3. Phong cách Hồ Chí Minh trong thực hiện chăm lo đời sống của Nhân dân

Gắn lý thuyết khoa học và hoạt động thực tiễn.

Quyết đoán và chủ động.

Gương mẫu qua lối sống giản dị và tinh thần đồng hành với nhân dân khi chăm lo đời sống Nhân dân.

Không cứng nhắc, tìm giải pháp mới phù hợp với hoàn cảnh cụ thể.

Khiêm tốn lắng nghe, tiếp thu ý kiến nhân dân. Xây dựng lòng tin, tạo nên phong cách dân chủ, gần gũi, đặt lợi ích và hạnh phúc Nhân dân lên hàng đầu.

PHẦN THỨ HAI

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO
TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
VỀ TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG
ĐẢNG, THỰC HIỆN TIẾN BỘ,
CÔNG BẰNG XÃ HỘI,
KHÔNG NGỪNG QUAN TÂM
CHĂM LO NÂNG CAO MỌI MẶT
ĐỜI SỐNG CỦA NHÂN DÂN**



I. THỰC TRẠNG

1. Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- Về công tác chính trị tư tưởng

Có chú trọng nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, gắn với học tập Chuyên đề năm.

Triển khai các đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng về các tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, gắn với đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc...; huy động sự ủng hộ, đồng lòng, chung sức của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp vượt qua khó khăn, thách thức trong thời gian qua.



I. THỰC TRẠNG

1. Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- Về công tác tổ chức, cán bộ

Rà soát đánh giá cán bộ, rà soát quy hoạch, chuẩn bị nhân sự Đại hội Đảng các cấp. Triển khai Quy định 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các nội dung Nghị quyết 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị...



I. THỰC TRẠNG

1. Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- Về công tác tổ chức, cán bộ

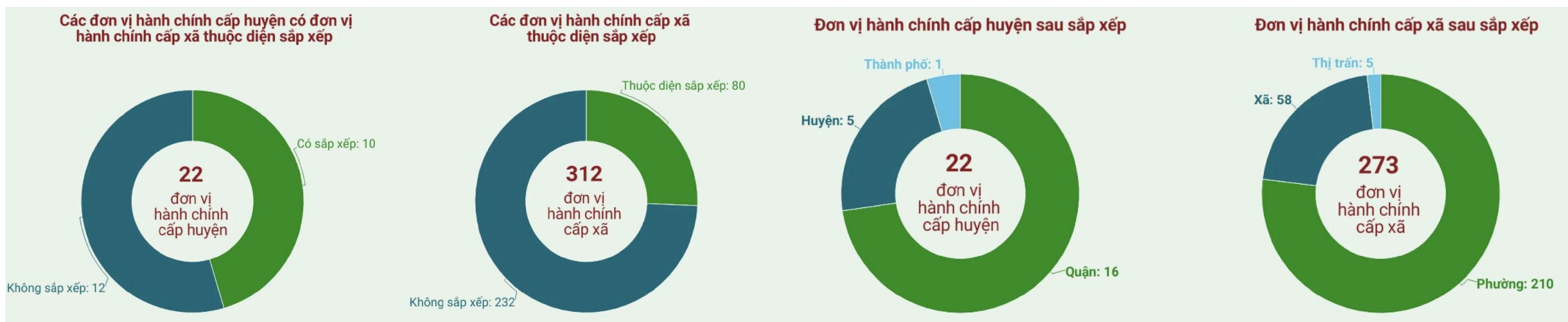


Tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng...

I. THỰC TRẠNG

1. Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- Về công tác tổ chức, cán bộ



Rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã...

I. THỰC TRẠNG

1. Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- Về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

Thực hiện Kết luận 34-KL/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030.

Thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát số 21-Ctr/TU của BTV Thành ủy.

Các trường hợp vi phạm, xử lý nghiêm theo thẩm quyền.

Thực hiện có hiệu quả Quy định 1374-QĐ/TU về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan tập thể, cá nhân suy thoái tư tưởng, đạo đức lối sống và Quy định số 1793-QĐ/TU về chế độ tự kiểm tra, giám sát để phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm...



I. THỰC TRẠNG

1. Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- Về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực



Được lãnh đạo, chỉ đạo tập trung.

Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Thành ủy đảm bảo sinh hoạt định kỳ, theo dõi chỉ đạo tiến độ xử lý các vụ việc, vụ án kịp thời, sâu sát.

I. THỰC TRẠNG

1. Về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- Về công tác xây dựng chính quyền

CẨM NANG NGHỊ QUYẾT 98/2023/QH15
Về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

Nghị quyết 98 có 4 nhóm với 44 nội dung cơ chế, chính sách trên 7 lĩnh vực xoay quanh 3 nguyên tắc.

4 NHÓM

- NHÓM 1:** Những nội dung cơ chế, chính sách mà TP HCM kế thừa từ Nghị quyết 54 (7 cơ chế kế thừa từ Nghị quyết 54)
- NHÓM 2:** Những nội dung cơ chế, chính sách đã được quy định tại các cơ chế đặc thù ở các địa phương khác (4 cơ chế đã ban hành cho các địa phương khác)
- NHÓM 3:** Những nội dung cơ chế, chính sách được đưa vào dự thảo sửa đổi luật mà các bộ, ngành trung ương muốn thành phố Hồ Chí Minh được có kiến nghị thực tiễn (6 cơ chế được đưa vào các dự thảo luật)
- NHÓM 4:** Những nội dung cơ chế, chính sách mới (27 cơ chế, chính sách chỉ riêng TP HCM có)

7 LĨNH VỰC

- QUẢN LÝ ĐẦU TƯ:** (Quy định tại Điều 4 của Nghị quyết)
- TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:** (Quy định tại Điều 5 của Nghị quyết)
- QUẢN LÝ ĐÔ THỊ VÀ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG:** (Quy định tại Điều 6 của Nghị quyết)
- NGÀNH, NGHỀ ƯU TIÊN THÚ HỮU NHÀ ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC VÀO THÀNH PHỐ:** (Quy định tại Điều 7 của Nghị quyết)
- QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO:** (Quy định tại Điều 8 của Nghị quyết)
- TỔ CHỨC BỘ MÁY CHÍNH QUYỀN CỦA THÀNH PHỐ:** (Quy định tại Điều 9 của Nghị quyết)
- TỔ CHỨC BỘ MÁY CHÍNH QUYỀN CỦA TP THỦ ĐỨC:** (Quy định tại Điều 10 của Nghị quyết)

CHUYỂN ĐỔI SỐ
Thành phố Hồ Chí Minh

Đến năm 2030, thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh với sự đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động của bộ máy **chính quyền số**, của các **doanh nghiệp số** và sự thịnh vượng, văn minh của một **xã hội số**.

Hội thi Sáng tạo Cải cách Hành chính

Thông tin hội thi

Truy cập: <https://www.congdoanpthochiminh.org.vn>
Hoặc <https://sonoiu.hochiminhcity.gov.vn>

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, cải cách hành chính, thúc đẩy chuyển đổi số...

Sắp xếp đơn vị hành chính, tinh giản biên chế, xây dựng mô hình chính quyền đô thị...

I. THỰC TRẠNG

2. Về thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng quan tâm chăm lo nâng cao mọi mặt đời sống Nhân dân

- Thực hiện chủ đề năm 2024 gắn với tổ chức các phong trào thi đua yêu nước.
- Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành nhiều Nghị quyết.
- Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố huy động các nguồn lực chăm lo gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn...



I. THỰC TRẠNG

2. Về thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng quan tâm chăm lo nâng cao mọi mặt đời sống Nhân dân



- Thúc đẩy phát triển KT-XH, nâng cao đời sống người dân.
- Cơ bản hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo.
- Công tác tiếp xúc, đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân được chú trọng.

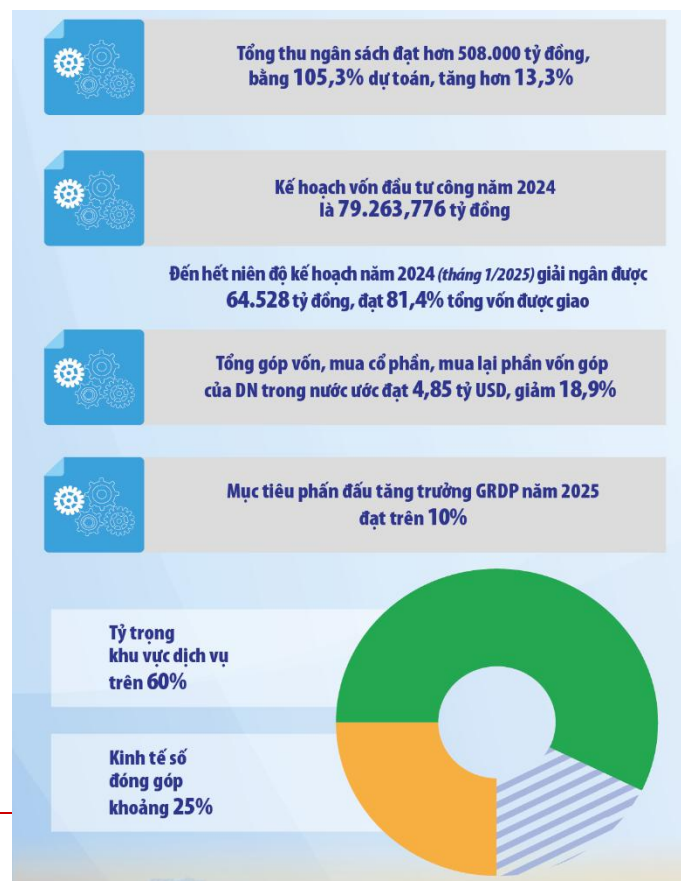
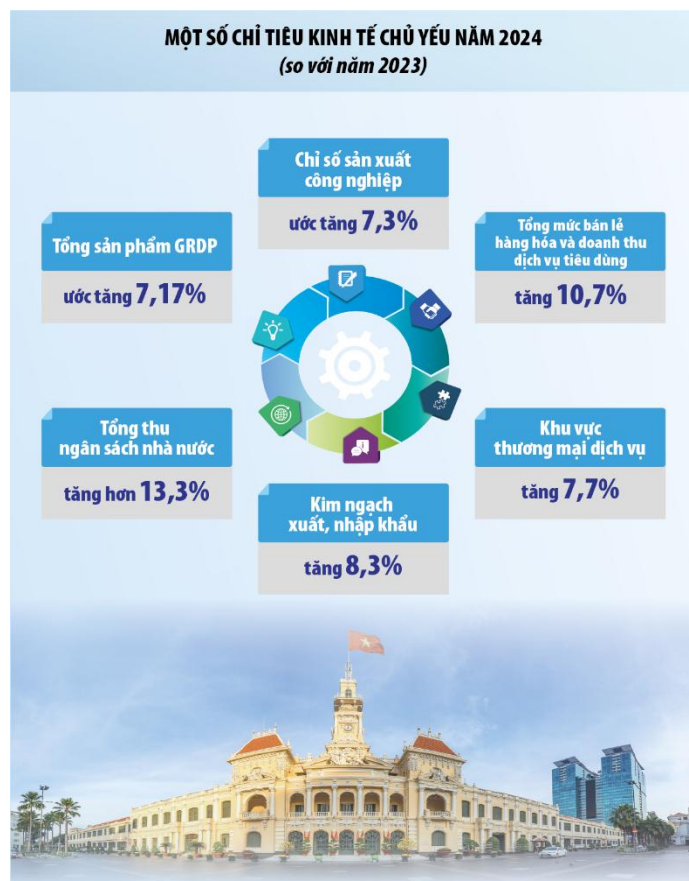
I. THỰC TRẠNG

GRDP tăng 7,17%

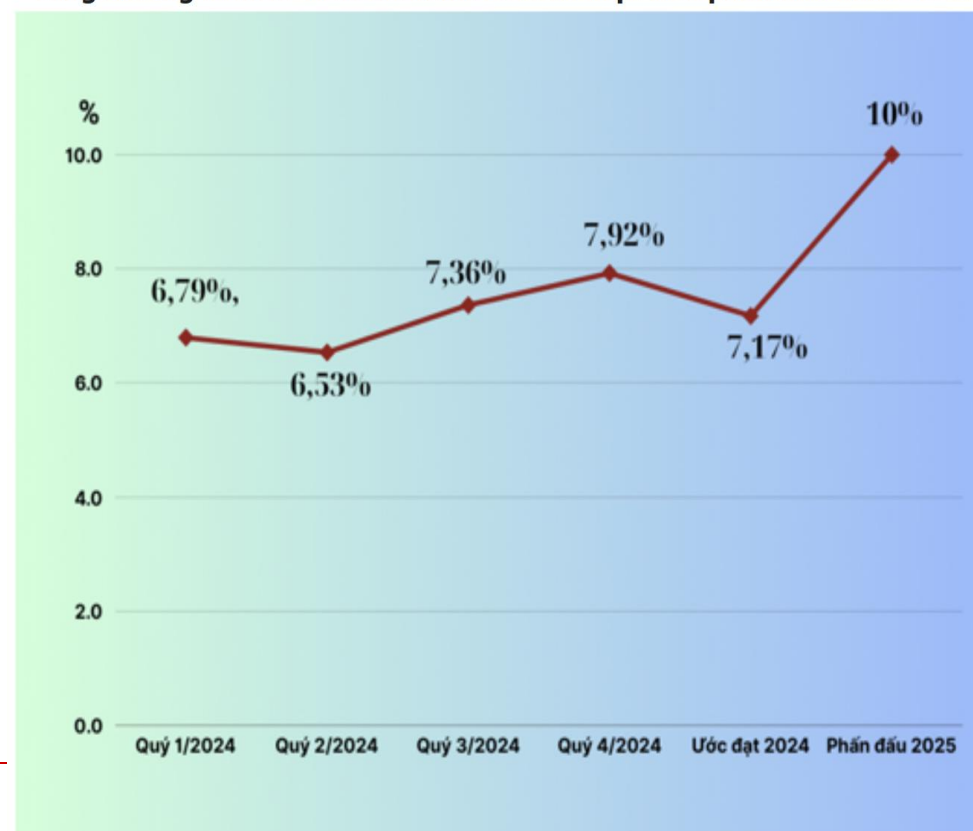
GRDP bình quân đầu người đạt 7.758 USD

Thu ngân sách đạt 508.553 tỷ, tăng 13,3%

Năm 2024, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt



Tăng trưởng kinh tế TP.HCM năm 2024 và mục tiêu phấn đấu năm 2025



II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. MỤC TIÊU



Triển khai chuyên đề 2025 gắn với tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết XI của Đảng bộ TPHCM, các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển TPHCM đến năm 2025, tầm nhìn 2030



Thực hiện Nghị quyết 31-NQ/TW của Bộ Chính trị: *“TPHCM phát triển ngang tầm các đô thị lớn trên thế giới, trở thành trung tâm kinh tế, tài chính, dịch vụ của châu Á; là điểm đến hấp dẫn toàn cầu; là hạt nhân của vùng TPHCM và vùng Đông Nam bộ, cực tăng trưởng của cả nước...”*



Thực hiện chủ đề năm 2025: *“Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả; đẩy mạnh chuyển đổi số; triển khai Nghị quyết 98 của Quốc hội; giải quyết cơ bản vướng mắc tồn đọng của Thành phố”*.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

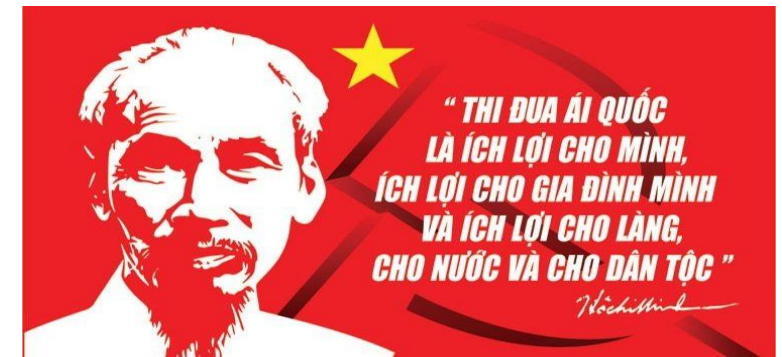
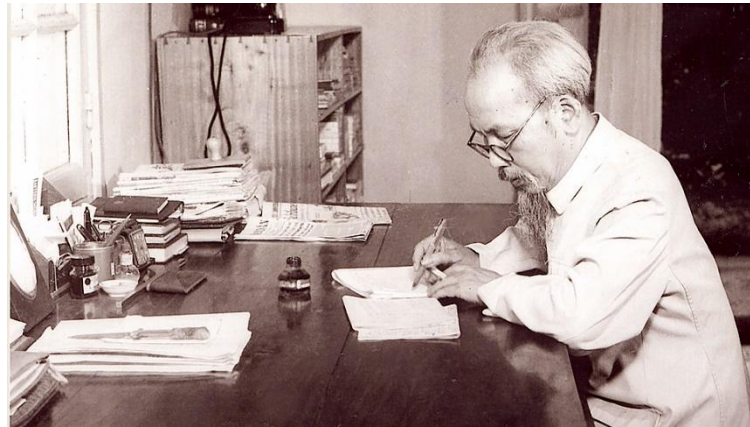
Chỉ tiêu 2025



II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

2. Nhiệm vụ

- Về công tác học tập, quán triệt chuyên đề



- ❑ Ban Tuyên giáo, Dân vận: tham mưu triển khai quán triệt chuyên đề, đa dạng các hình thức, phương pháp...
- ❑ Chính quyền, Mặt trận, đoàn thể: phát động phong trào thi đua

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

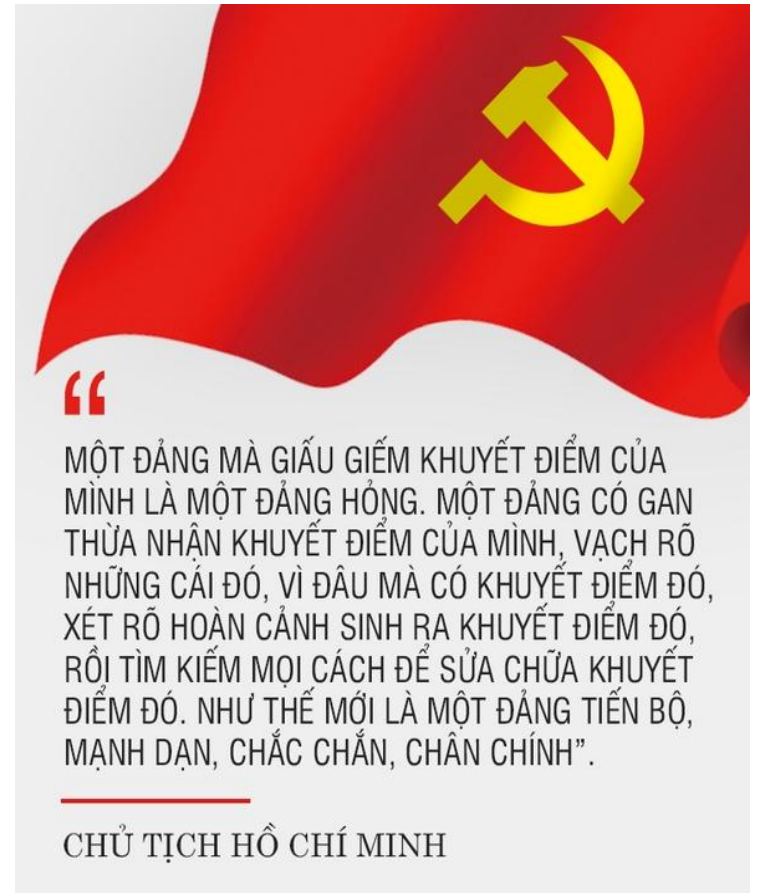
2. Nhiệm vụ

- Về tổ chức thực hiện

Ban Tổ chức: Tham mưu về nội dung quán triệt, tổ chức thực hiện trong hệ thống chính trị gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, sắp xếp tổ chức, bộ máy

- Về Kiểm tra, giám sát

Ủy ban Kiểm tra tham mưu quán triệt công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức Đảng. Chú ý phát hiện nhân rộng mô hình, phê bình, nhắc nhở những nơi chưa thực hiện tốt.



II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

3. Giải pháp: Có 2 nhóm giải pháp chính

- **Nhóm giải pháp 1:** Xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- ❑ Chính trị tư tưởng, đạo đức: Thực hiện Quy định 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.
- ❑ Tuyên truyền về ĐH Đảng các cấp, ĐH XII của Đảng bộ TPHCM và ĐH XIV của Đảng gắn với Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.
- ❑ Khẩn trương, tích cực đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, khắc phục chồng chéo bất hợp lý, xây dựng chính quyền đô thị, chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư.

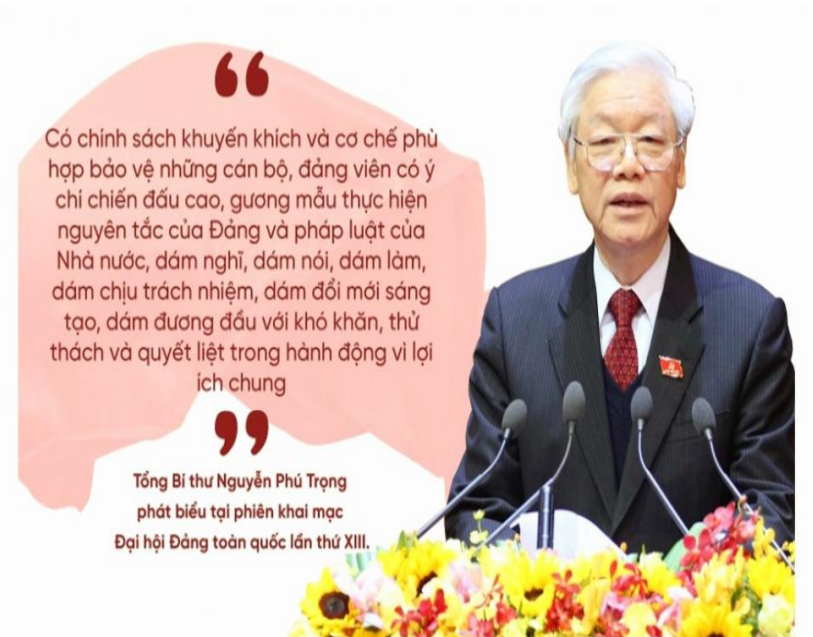


II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

3. Giải pháp:

- **Nhóm giải pháp 1:** Xây dựng chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- ❑ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố thực hiện hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước.
- ❑ Thực hiện Kết luận 14-KL/TW của Bộ Chính trị về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.
- ❑ Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát...



II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

3. Giải pháp:

- **Nhóm giải pháp 2:** Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân



- ❑ Xây dựng TPHCM trở thành TP thông minh, phát triển nhanh, bền vững, giữ vững vai trò đầu tàu cả nước.
 - ❑ Đẩy mạnh thiết kế đô thị toàn diện, đồng bộ.
 - ❑ Hoàn thành quy hoạch không gian chung của TP.
 - ❑ Phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh...
 - ❑ Phát triển hạ tầng, mảng xanh, năng lượng xanh, giao thông xanh...
-

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

3. Giải pháp:

- **Nhóm giải pháp 2:** Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân

- Đẩy mạnh phát triển văn hóa, tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, xây dựng gia đình hạnh phúc.
 - Tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp vào quá trình xây dựng chính sách, thể chế, nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội.
 - Phát triển xã hội số, công dân số, xây dựng chính quyền đô thị. Xây dựng chính sách hướng tới không còn hộ nghèo. Phát triển xây dựng nhà ở xã hội, xóa nhà tạm, nhà dột nát...
-

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

3. Giải pháp:

- **Nhóm giải pháp 2:** Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân

- ❑ Chú trọng đảm bảo quyền con người, thực thi các quyền trẻ em, tránh nguy cơ bị xâm hại, bạo lực, lao động sớm...
- ❑ Quan tâm phát triển văn hóa, con người. Hoàn thiện thiết chế văn hóa, khắc phục quá tải dịch vụ, phát triển chỉ số HDI.
- ❑ Xây dựng, hoàn thành mục tiêu phát triển con người. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút, trọng dụng nhân tài. Chăm lo mọi mặt đời sống Nhân dân.



II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

3. Giải pháp:

- **Nhóm giải pháp 2:** Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân



- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, CCVC, đoàn viên, hội viên, các giới về mối quan hệ giữa phát triển kinh tế gắn với thực hiện công bằng xã hội, chăm lo mọi mặt đời sống Nhân dân, góp phần hoàn thiện CS và TCTH.
-

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

3. Giải pháp:

- **Nhóm giải pháp 2:** Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân

- ❑ Các cấp ủy, tổ chức Đảng quan tâm thực hiện việc chăm lo cho dân, thực hiện các công trình chào mừng 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.
- ❑ Các sở ngành rà soát việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình hạ tầng xã hội, giải quyết các kiến nghị của người dân, doanh nghiệp tại các đơn vị, địa phương, cơ sở.



KẾT LUẬN

Thực hiện tốt Chuyên đề 2025 góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ Thành phố, Nghị quyết 31, Nghị quyết 98.

Thiết thực chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày GPMN, thống nhất đất nước.

Chào mừng ĐH Đảng các cấp, ĐH XII Đảng bộ TP, ĐH XIV của Đảng.

Đây là việc làm thiết thực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phát huy ý thức trách nhiệm, khát vọng cống hiến góp phần xây dựng Thành phố mang tên Bác, giữ vững vai trò đầu tàu trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

**Trân trọng cảm ơn
các đồng chí đã chú ý
lắng nghe!**

